

Công ty Cổ phần Cảng Thị
Nại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/CTN-TCKT

Gia lai, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2025

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100259282
- Vốn điều lệ: 71.000.000.000 đồng (Bảy mươi một tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 71.000.000.000 đồng (Bảy mươi một tỷ đồng)
- Địa chỉ: Số 02 Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai
- Số điện thoại: (0256) 3892 573
- Số fax: (0256) 3892 097
- Website: thinaiport.vn
- Mã cổ phiếu: TNP
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

STT	Thời điểm	Mô tả sự kiện
1	Ngày 05/01/1994	Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 05/01/1994 của UBND tỉnh Bình Định trên cơ sở tách từ đơn vị hạch toán nội bộ của Công ty Vận tải biển - Xuất nhập khẩu Bình Định thành một DNNN trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Bình Định, có tư cách pháp nhân hạch toán độc lập theo luật DNNN, đất đai thuộc Bộ Quốc phòng.
2	Năm 2003	Bộ Giao thông Vận tải cho phép làm hàng tàu quốc tế.
3	Tháng 9/2007	Bộ Quốc phòng giao chủ quyền đất đai cho Tỉnh và bắt đầu xây dựng cơ sở hạ tầng.

4	Ngày 08/7/2008	Quyết định số 398/QĐ-UBND về việc chuyển Cảng Thị Nại làm đơn vị thành viên của Tổng Công ty Sản xuất - Đầu tư - Dịch vụ - Xuất nhập khẩu Bình Định để thực hiện cổ phần hóa.
5	Ngày 09/10/2009	Quyết định số 2598/QĐ-CTUBND của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Cảng Thị Nại.
6	Ngày 01/01/2010	Cảng Thị Nại chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
7	Ngày 22/12/2014	Quyết định số 4305/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cảng Thị Nại.
8	Ngày 19/05/2015	Công ty hoàn thành công tác thoái hết vốn nhà nước, chính thức trở thành Công ty cổ phần không còn vốn sở hữu của Nhà nước.

- Các sự kiện khác:

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Dịch vụ thương mại. Mua bán khoáng sản

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy. Chi tiết: Lai dắt tàu biển

+ Bốc xếp hàng hóa

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Dịch vụ giao nhận, cung cấp điện, nước, cân ô tô điện tử. Môi giới, dịch vụ vận tải tàu biển, ô tô. Dịch vụ kỹ thuật kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ

+ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng

+ Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa tàu biển

+ Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác. Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa ô tô

+ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Mua bán nông sản

+ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê kho bãi, văn phòng làm việc

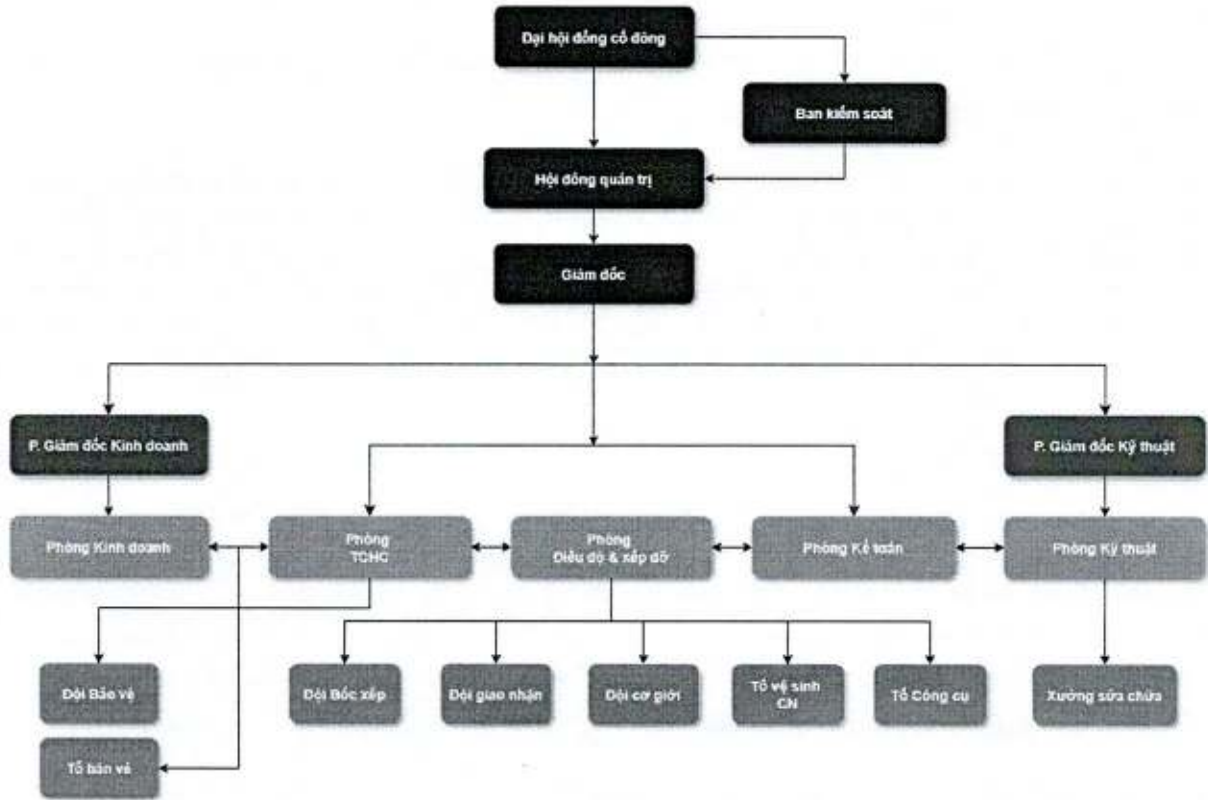
+ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê thiết bị cầu - nâng hàng

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Gia Lai

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Giám đốc;
Các phòng chức năng: Kinh doanh, Điều độ và xếp dỡ, Kế toán, Kỹ thuật, Tổ chức hành chính;
các tổ đội sản xuất: Cơ giới, Giao nhận, Bốc xếp, bảo vệ, thu phí CSHT và Xưởng Sửa chữa.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý :



3.3 Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tiếp tục chú trọng công tác hoạch định chiến lược kinh doanh với mục tiêu tăng trưởng bền vững. Sắp xếp, đổi mới Công ty nhằm tăng nội lực. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chủ động xây dựng các phương án ứng phó và hạn chế tác động bất lợi của những biến động về tình hình kinh tế, tài chính để vượt qua khó khăn, duy trì ổn định sự phát triển của Công ty.

Xem xét đánh giá mô hình tổ chức, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với mục đích lấy hiệu quả làm trọng tâm, đề xuất giải pháp để giải quyết các khó khăn, thách thức. Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tiếp thị, duy trì chính sách linh hoạt, đa dạng hóa nguồn hàng trong đó chú trọng khai thác các nguồn hàng có tiến độ giải phóng tàu nhanh, doanh thu cao, chi phí thấp.

Đầu tư đổi mới trang thiết bị và đầu tư công nghệ hiện đại để tăng năng suất xếp dỡ, rút ngắn thời gian làm hàng, giảm thời gian tàu chờ để tiết kiệm chi phí.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Thực hiện nâng cấp cầu cảng 5000 DWT để đồng bộ hệ thống cầu bến: Đã được Bộ Giao thông Vận tải chấp thuận chủ trương tại văn bản số 2460/BGTVT-KHĐT ngày 15/03/2022. Hiện tại Công ty đang chờ sự hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước để thực hiện việc thẩm định hồ sơ thiết kế cải tạo nâng cấp. Song song với đó thì công ty cũng đang tiến hành đàm phán để thương thảo hợp đồng với đơn vị thiết kế đủ năng lực để tiến hành thiết kế nâng cấp cải tạo. Dự án này khi hoàn thành sẽ nâng cao năng lực xếp dỡ của Công ty giúp Công ty có thể tiếp nhận được các tàu có trọng tải lớn.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay, hoạt động xuất nhập khẩu là thước đo đánh giá kết quả của quá trình hội nhập và cũng là đòn bẩy quan trọng nhằm phát huy mọi nguồn nội lực, tạo thêm vốn đầu tư để đổi mới công nghệ, tăng thêm việc làm, thúc đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của khu vực, trong thời gian đến Cảng Thị Nại tiếp tục theo dõi và sẽ thực hiện dự án Cảng cạn ICD đã được Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021 – 2030 khi có đầy đủ cơ sở pháp lý.

5. Các rủi ro

Năm 2026 dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục chậm lại so với 2025 do phải “đổi mặt” với nhiều biến động trong lĩnh vực chính trị, quân sự. Mức độ thắt chặt tiền tệ ở các nền kinh tế chủ chốt nhằm xử lý áp lực lạm phát, rủi ro suy thoái kinh tế, xung đột Nga và Ukraine và sự đứt gãy chuỗi cung ứng nhiều hàng hóa cơ bản. Bên cạnh đó, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, rạn nứt địa chính trị và kinh tế dự báo sẽ ảnh hưởng rất lớn đến ngành vận tải biển và khai thác cảng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2025

Năm 2025, kinh tế Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, rủi ro từ bối cảnh thế giới phục hồi chậm, địa chính trị căng thẳng, cùng các vấn đề nội tại như áp lực lạm phát, chi phí sản xuất cao và hậu quả nặng nề của thiên tai. Các báo cáo nhấn mạnh rủi ro từ thị trường ngoài, cạnh tranh thương mại, và sự mất cân đối tín dụng (tập trung quá nhiều vào bất động sản) là lực cản chính.

Không ngoại trừ, hoạt động của Công ty trong năm 2025 cũng đối mặt với khó khăn lớn từ thị trường suy giảm, cạnh tranh gay gắt tại tất cả các khu vực và rủi ro từ căng thẳng thương mại quốc tế có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng hàng hóa thông qua cảng.

Nhận định được những khó khăn trên ngay từ đầu năm HĐQT Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại (Cảng Thị Nại) đã tích cực chỉ đạo và giám sát Ban điều hành (BDH) trong các hoạt động của Công ty theo đó vẫn tiếp tục ưu tiên giữ vững ổn định sản xuất, bảo đảm thu nhập cho người lao động, chủ động chỉ đạo BDH trong việc tìm kiếm thêm các nguồn hàng mới nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh ở mức cao nhất, qua đó Kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025 cũng đạt được những con số rất ấn tượng:

Doanh thu năm 2025 $\approx 89,4$ tỷ đồng đạt 127,71% so với kế hoạch và so với cùng kỳ đạt 130%

Lợi nhuận trước thuế $\approx 29,049$ tỷ đồng đạt 165,05% so với kế hoạch và so với cùng kỳ đạt 206,44%, cụ thể:

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	So với kế hoạch 2025	So với thực hiện 2024
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	67.342.360.946		88.806.155.782		131,87%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	608.937.299		588.924.445		96,71%
4	Thu nhập khác	811.635.040		1.372.732		0,17%
Tổng doanh thu		68.762.933.285	70.000.000.000	89.396.452.959	127,71%	130,01%

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
01	Trương Thanh Bình	06/11/1953	Giám đốc	01/05/2025	
02	Lâm Đình An	03/02/1953	Phó giám đốc	01/12/2018	
03	Nguyễn Văn Thi	15/10/1960	Phó giám đốc	04/08/2015	0,18%
04	Đông Thị Quỳnh Hương	10/12/1982	Phó giám đốc	01/07/2021	0,32%
05	Nguyễn Ngọc Minh	08/01/1984	Kế toán trưởng	01/07/2021	

b) Những thay đổi trong ban điều hành:

Ngày 01/05/2025 Bà Đông Thị Ánh nguyên Giám đốc Công ty xin từ nhiệm chức vụ Giám đốc để tập trung thực hiện nhiệm vụ tại Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại, Ông Trương Thanh Bình tiếp nhận vị trí Giám đốc thay cho Bà Đông Thị Ánh kể từ ngày 01/05/2025.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Số lượng cán bộ, nhân viên của Công ty có mặt tại ngày 31/12/2025: 212 người, trong đó:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành: 08 người
- Các phòng ban chức năng: 30 người
- Bộ phận trực tiếp sản xuất: 174 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Dự án nâng cấp cầu cảng 5000 DWT để đồng bộ hệ thống cầu bến, tiếp nhận tàu hàng trọng tải đến 30.000 DWT: Dự án này hiện nay đã được Bộ GTVT chấp thuận chủ trương trong năm 2022. Hiện tại Công ty đang chờ sự hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước để thực hiện việc thẩm định hồ sơ thiết kế cải tạo nâng cấp. Song song với đó thì công ty cũng đang tiến hành đàm phán và đề thương thảo hợp đồng với đơn vị thiết kế đủ năng lực để tiến hành thiết kế nâng cấp cải tạo.

Tiếp tục theo dõi và khi có đủ điều kiện sẽ thực hiện đầu tư dự án Trung tâm kho bãi Logistics nằm trên tuyến QL19 (đã được UBND Tỉnh Bình Định phê duyệt chi tiết xây dựng 1/500 và đã được cập nhật, bổ sung vào Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn quốc gia tại Quyết Số 979/QĐ-TTg ngày 22/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ Về việc Phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).

b) Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	104.821.316.766	125.683.415.210	19,9
Doanh thu thuần	67.342.360.946	88.806.155.782	31,87
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.965.253.731	32.248.678.843	90,08
Lợi nhuận khác	-2.893.755.993	-3.199.533.764	-10,56
Lợi nhuận trước thuế	14.071.497.738	29.049.145.079	106,44
Lợi nhuận sau thuế	10.591.804.621	23.271.323.515	119,71
Tỷ lệ cổ tức thực hiện (%)	20%	30%	50

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)</i>	Lần	2,3	1,99
Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	2,28	1,98
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	10,82	19,34
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	12,13	23,97
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho <i>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)</i>	Vòng	113,47	230,53
Vòng quay tổng tài sản <i>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)</i>	Vòng	0,61	0,78
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	15,73	26,20
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,88	23,88
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	9,63	20,19
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	25,19	36,31

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 7.100.000 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.100.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	7.100.000	71.000.000.000	100%
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0%
2	Cá nhân	2.745.294	27.452.940.000	38,67%
3	Tổ chức	4.354.706	43.547.060.000	61,33%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Cá nhân	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổng cộng (I+II)		7.100.000	71.000.000.000	

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%

Danh sách cổ đông lớn

TT	Tên	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/vốn điều lệ
1	Công ty TNHH TM Ánh Vy	Lô B17 Khu công nghiệp Phú Tài, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	4.354.706	61,33%

2	Lâm Ánh Vy	89 Mai Xuân Thường, P.Quy Nhơn, tỉnh Gia lai	998.332	14,06%
3	Lâm Duy Việt	89 Mai Xuân Thường, P.Quy Nhơn, tỉnh Gia lai	997.532	14,05%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán: không phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1 Tác động lên môi trường:

Công ty luôn quan tâm đến việc phát triển kinh doanh gắn liền với bảo vệ môi trường, các khí thải phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát sinh từ nguồn phương tiện cầu hàng do đó các phương tiện này luôn được Đăng kiểm định kỳ tại cơ quan chức năng theo đúng quy định. Nước thải và chất thải tại Công ty chủ yếu là chất thải sinh hoạt và được thu gom từ Công ty vệ sinh môi trường.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Để vận hành các thiết bị chuyên dùng trong quá trình khai thác tại Cảng, Công ty đã sử dụng các loại năng lượng như: Điện, Xăng dầu với định mức và chi phí sử dụng hợp lý, phù hợp với giá vốn và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty.

6.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.4 Chính sách liên quan đến người lao động

Các chế độ liên quan đến người lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc và công bằng. Công việc được đảm bảo ổn định, liên tục với điều kiện lao động sản xuất ngày càng được hoàn thiện. Môi trường làm việc ngày càng được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động được làm việc, được cống hiến và xứng đáng hưởng thành quả từ sức lao động của mình. Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ các chế độ, quy định về bảo hộ lao động theo quy định của pháp

luật. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ đảm bảo toàn bộ Cán bộ công nhân viên đủ tiêu chuẩn sức khỏe để làm việc.

6.5 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Với tinh thần tương thân tương ái, Lãnh đạo Công ty tích cực triển khai và tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện như phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”; “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”. Năm 2025, Công ty đã Đóng góp xây dựng nhà ở cho hộ nghèo do Khó khăn thi đua phát động, phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh Bình Định thăm, tặng quà cho đơn vị kết nghĩa tại Làng 6, xã Vĩnh Thuận huyện Vĩnh Thạnh; Đóng góp Quỹ vì người nghèo của Tỉnh, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Hỗ trợ Hội người khuyết tật, Hội khuyến học của Tỉnh... Tổng số tiền tham gia công tác thiện nguyện của Công ty năm 2025 là 400 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhìn chung, trong năm 2025 với thị trường hàng hóa có nhiều biến động, sức ép cạnh tranh giữa các cảng ngày càng gay gắt; Công ty đã chủ động tập trung cơ cấu lại nguồn hàng, sắp xếp lịch tàu hợp lý nhằm tận dụng hết năng lực cầu bến. Cùng với đó, tăng cường tìm kiếm khách hàng, nguồn hàng mới có doanh thu cao, mở rộng khai thác các tàu có trọng tải và mặt hàng mang lại năng suất xếp dỡ cao. Kết quả đạt được thông qua một số chỉ tiêu đã thực hiện trong năm 2025 như sau:

- Sản lượng xếp dỡ 1.886.626 tấn, đạt 125,78% kế hoạch, và 127,51% so với năm 2024.
- Tổng Doanh thu: 89.396.452.959 đồng, đạt 127,71 % so với kế hoạch và 130,01% so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế 29.049.145.079 đồng, đạt 165,05% so với kế hoạch và 206,44% so với năm 2024
- Thu nhập bình quân người lao động năm 2025 là: 13 triệu đồng/người/tháng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2024/ TH 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Tài sản ngắn hạn	24.063.746.101	47.617.742.200	50,54%	22,96%	37,89%
Tài sản dài hạn	80.757.570.665	78.065.673.010	103,45%	77,04%	62,11%
Tổng tài sản	104.821.316.766	125.683.415.210		100%	100%

- Tài sản ngắn hạn năm 2025 tăng so với năm 2024, chủ yếu do các yếu tố:

Tiền và các khoản tương đương tiền tại ngày 31/12/2025 tăng 12,073 triệu đồng so với 31/12/2024 cho thấy khả năng thu hồi dòng tiền của Công ty từ các khoản nợ tương đối tốt; đồng thời khoản công nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tại ngày 31/12/2025 tăng hơn so với 31/12/2024 là: 6,989 triệu đồng điều này chủ yếu là do cuối năm 2025 sản lượng hàng hóa qua cảng tăng đột biến nên công nợ phải thu cao, tuy nhiên các khoản công nợ này đều nằm trong hạn, trong năm 2025 không phát sinh khoản công nợ phải thu khó đòi nào.

b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2024/ TH 2025	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Nợ ngắn hạn	10.446.678.441	23.961.019.545	43,60%	92,15%	98,60
Nợ dài hạn	890.000.000	340.000.000	261,76%	7,85%	1,40
NỢ PHẢI TRẢ	11.336.678.441	24.301.019.545		100%	100%

- Nợ ngắn hạn tại ngày 31/12/2025 tăng hơn so với 31/12/2024 chủ yếu là do khoản vay ngắn hạn ngân hàng năm 2025 tăng hơn 2024 là: 8,6 tỷ đồng, các khoản vay này là để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và Công ty hoàn toàn có đủ khả năng thanh toán khi đến hạn.

- Trong năm 2025 không phát sinh khoản công nợ nào quá hạn thanh toán.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Nhân sự các phòng, ban, tổ, đội trực thuộc Công ty được Lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm, kịp thời chấn chỉnh bố trí, sắp xếp và luân chuyển phù hợp với năng lực chuyên môn, trình độ quản lý, chức năng, nhiệm vụ, nhằm đáp ứng kịp thời nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Quan hệ giữa ban lãnh đạo và các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tính chặt chẽ, kỷ luật và điều hành linh hoạt tất cả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Định mức lao động, thang bảng lương được rà soát điều chỉnh hàng năm cho phù hợp với thực tế khai thác kinh doanh; xây dựng, ban hành theo chức danh, nhiệm vụ và thực hiện theo đúng quy định pháp luật về chế độ tiền lương, bảo hiểm cho CBCNV; và tuyệt đối tuân thủ các chính sách pháp luật hiện hành.

Quy chế trả lương và thưởng công khai, minh bạch, đúng kỳ hạn, đảm bảo 100% lao động trong Công ty được ký kết hợp đồng lao động, có việc làm; thời gian nghỉ ngơi đúng luật và có thu nhập ổn định.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động như chế độ BHXH, BHYT, BHTN,... giải quyết chế độ hưu trí, nghỉ ốm đau, thôi việc cho NLĐ.

Công tác an ninh hàng hải, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống bảo lự và PCCC được thường xuyên quan tâm, chú trọng; phương tiện vận chuyển ra, vào Cảng được giám sát an toàn chặt chẽ, đúng tải trọng cho phép theo quy định của pháp luật. Trong năm không để xảy ra trường hợp mất an ninh trật tự nào nghiêm trọng.

Năm 2025 Công ty đã được UBND tỉnh công nhận là doanh nghiệp đạt chuẩn về An ninh trật tự.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mở rộng hệ thống kho bãi: Công ty sẽ nghiên cứu bố trí hợp lý các cụm kho để tối ưu hóa hệ thống kho bãi và sẽ đầu tư xây thêm một số kho để phục vụ tốt nhất cho khách hàng có lượng hàng hóa qua cảng và cần lưu kho trước khi xuất đi tiêu thụ.

Tiếp tục đầu tư đổi mới trang thiết bị và đầu tư công nghệ hiện đại để tăng năng suất xếp dỡ, rút ngắn thời gian làm hàng, giảm thời gian tàu chờ để tiết kiệm chi phí.

Để nâng cao hiệu quả kinh doanh trong tình hình hiện tại và đạt kế hoạch năm 2026 đề ra Cảng Thị Nại xác định tập trung phối hợp với các phòng ban liên quan để kiểm soát công nợ, tăng cường thu hồi nợ không để phát sinh nợ xấu, khó đòi. Tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, dự báo thị trường; chủ động thực hiện các biện pháp tốt trong sản xuất, kinh doanh. Tập trung khai thác tốt các mặt hàng hiện hữu; đồng thời tăng cường, đẩy mạnh công tác thị trường, tìm kiếm các mặt hàng mới, khách hàng mới, tránh tình trạng phụ thuộc nhiều vào một số mặt hàng cụ thể, dẫn đến việc không có nguồn hàng thay thế, bù đắp khi các mặt hàng này biến động.

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân trên 10%/năm cả về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

1.1 Công tác thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025:

Năm 2025 Công ty ban hành 01 Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên số 17/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2025. HĐQT, Ban điều hành đã triển khai thực hiện tương đối đầy đủ các kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua với một số nội dung chính:

- Thống nhất Báo cáo tài chính năm năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Thực hiện trích lập các quỹ, chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2024.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS.
- Thực hiện quyết toán quỹ lương và thù lao năm 2024.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.

1.2 Tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Ban điều hành Công ty chấp hành theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chủ trương, Nghị quyết HĐQT để tổ chức triển khai điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

* Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng thông qua cảng năm 2025 \approx 1,886 triệu tấn đạt 125,78% so với kế hoạch và so với cùng kỳ vượt 27,51%.
- Doanh thu năm 2025 \approx 89,396 tỷ đồng đạt 127,71% so với kế hoạch và so với cùng kỳ vượt 30,01%.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2025 \approx 29,049 tỷ đồng đạt 165,05% so với kế hoạch và so với cùng kỳ vượt 106,44%.

1.3 Đánh giá của HĐQT về trách nhiệm môi trường và xã hội

Công ty luôn quan tâm đến việc phát triển kinh doanh gắn liền với bảo vệ môi trường, các khí thải phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát sinh từ nguồn phương tiện cầu hàng do đó các phương tiện này luôn được Đăng kiểm định kỳ tại cơ quan chức năng theo đúng quy định. Nước thải và chất thải tại Công ty chủ yếu là chất thải sinh hoạt và được thu gom từ Công ty vệ sinh môi trường.

Công tác an ninh hàng hải, an toàn lao động, an ninh trật tự, phòng chống bão lụt và PCCC được thường xuyên quan tâm, chú trọng; phương tiện vận chuyển ra, vào Cảng được giám sát an toàn chặt chẽ, đúng tải trọng cho phép theo quy định của pháp luật. Trong năm không để xảy ra trường hợp mất an ninh trật tự nào nghiêm trọng.

Năm 2025 Công ty đã được UBND tỉnh công nhận là doanh nghiệp đạt chuẩn về An ninh trật tự.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của HĐQT trong công tác triển khai thực hiện các Nghị Quyết của HĐQT, và có giải pháp phù hợp vận hành ổn định hoạt động Công ty. Cụ thể:

- Giữ vững mối quan hệ gắn bó mật thiết với khách hàng truyền thống, tích cực khai thác nguồn hàng, phát triển thêm nhiều khách hàng mới. Bám sát tình hình thị trường và có những quyết định phù hợp theo từng thời điểm.
- Công tác điều hành xếp dỡ hiện trường thường xuyên chấn chỉnh và đi vào nề nếp, tổ chức triển khai ca kíp đúng giờ quy định, đôn đốc khách hàng bố trí phương tiện vận chuyển đảm bảo năng suất máng/ca. Theo dõi tiến độ xếp dỡ từng tàu để bố trí phương tiện, thiết bị phù hợp.
- Tranh thủ mọi điều kiện tập trung khai thác tối đa chiều dài cầu cảng, bố trí tàu làm hàng sang mạn hợp lý.
- Quản lý tốt các chi phí vật tư, định mức nhiên liệu, giảm chi phí hành chính. Không ngừng tìm mọi biện pháp nâng cao hiệu quả quản trị tài chính.
- Công tác vệ sinh môi trường, an ninh trật tự cảng biển được giữ vững, đảm bảo an toàn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục chú trọng công tác hoạch định chiến lược kinh doanh với mục tiêu tăng trưởng bền vững. Sắp xếp, đổi mới Công ty nhằm tăng nội lực. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chủ động xây dựng các phương án ứng phó và hạn chế tác động bất lợi của những biến động về tình hình kinh tế, tài chính để vượt qua khó khăn, duy trì ổn định sự phát triển của Công ty.

Xem xét đánh giá mô hình tổ chức, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với mục đích lấy hiệu quả làm trọng tâm, đề xuất giải pháp để giải quyết các khó khăn, thách thức. Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tiếp thị, duy trì chính sách linh hoạt, đa dạng hóa nguồn hàng trong đó chú trọng khai thác các nguồn hàng có tiến độ giải phóng tàu nhanh, doanh thu cao, chi phí thấp.

Tiếp tục theo dõi nhằm nắm bắt cơ hội thực hiện dựa án cảng cạn ICD theo như Quyết Số 979/QĐ-TTg ngày 22/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm tối ưu hóa chuỗi cung ứng dịch vụ giúp cho việc phát triển kinh doanh của công ty trong tương lai.

Tiếp tục đầu tư đổi mới trang thiết bị và đầu tư công nghệ hiện đại để tăng năng suất xếp dỡ, rút ngắn thời gian làm hàng, giảm thời gian tàu chờ để tiết kiệm chi phí.

Mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh khác trong điều kiện cho phép, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Khởi động công tác chuyển đổi số, số hóa, áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm trong toàn bộ công ty, từ công tác quản lý nội bộ, vận hành các phòng, ban, tổ, đội đến phục vụ khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, khai thác hiệu quả hệ thống bến bãi, cầu tàu, nhà kho..., cắt giảm chi phí, tăng hiệu quả làm việc của bộ máy nhân sự; với chi phí đầu tư cho hệ thống hợp lý, phù hợp với tình hình của Cảng.

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân 10%/năm cả về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Lâm Duy Việt	Chủ tịch HĐQT	16/04/2025
2	Lâm Ánh Vy	Phó chủ tịch HĐQT	16/04/2025
3	Đồng Thị Ánh	Thành viên HĐQT	16/04/2025

1. Lâm Duy Việt - Chủ tịch HĐQT

- Ngày sinh: 16/01/1984, - Nơi sinh: Bình Định - Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ khoa học
- Quá trình công tác:
 - o 18/01/2024 – nay: Phó Tổng Giám đốc tại Tổng Công ty Pisico Bình Định – CTCP.
 - o 18/04/2025 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Pisico Bình Định – CTCP.
 - o 01/06/2024 – 16/04/2025: Trợ lý giám đốc tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
- Chức vụ nắm giữ hiện nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Pisico Bình Định – CTCP; Thành viên HĐQT Cty CP Tân Cảng Miền Trung.
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 997.532 cổ phiếu, chiếm 14,05% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

2. Lâm Ánh Vy - Phó chủ tịch HĐQT

- Ngày sinh: 06/03/1988 - Nơi sinh: Bình Định - Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - o 2015 – 30/06/2020: Phó Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
 - o 30/06/2020 – 16/04/2025: Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
 - o 2014 – nay: Phó Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH TM Ánh Vy
- Chức vụ nắm giữ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy
- Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 998.332 cổ phiếu, chiếm 14,06% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

3. Đồng Thị Ánh - Thành viên HĐQT

- Ngày sinh: 01/01/1956 - Nơi sinh: Bình Định - Quốc tịch: Việt Nam
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
 - Quá trình công tác:
 - o 01/11/2017 – 18/04/2025: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại Tổng Công ty Pisico Bình Định - CTCP
 - o 2015 – 2020: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
 - o 2020 – 16/04/2025: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc tại Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại
 - o 2002 – nay : Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH TM Ánh Vy
 - o 2002 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc tại Công ty TNHH TM Ánh Vy
 - o 1993 – nay : Phó Giám đốc tại Công ty TNHH TM Ánh Việt
 - Chức vụ nắm giữ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Pisico Bình Định – Công ty Cổ phần, Tổng giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Vy, Phó giám đốc Công ty TNHH TM Ánh Việt, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Truyền hình cáp Quy Nhơn, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Nguyên liệu giấy Quy Nhơn, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư An Việt Phát, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Dịch vụ Phát triển hạ tầng PBC.
 - Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 106.500 cổ phiếu, chiếm 1,5% vốn điều lệ
 - Đại diện phần vốn: 4.356.706 cổ phiếu, chiếm 61,33% vốn điều lệ (đại diện cho Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy)
- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
I	Nhiệm kỳ 2020-2025				
1	Lâm Ánh Vy	Chủ tịch	2/2	100%	
2	Đồng Thị Ánh	Phó Chủ tịch	2/2	100%	
3	Lâm Đình An	Thành viên	2/2	100%	
II	Nhiệm kỳ 2025-2030				
1	Lâm Duy Việt	Chủ tịch	8/8	100%	
2	Lâm Ánh Vy	Phó Chủ tịch	8/8	100%	
3	Đồng Thị Ánh	Thành viên	8/8	100%	

- **Nội dung và kết quả của các cuộc họp:** Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã họp 10 lần và đã ban hành 09 Nghị quyết Quyết định trong phạm vi chức năng và quyền hạn của HĐQT. Cụ thể như sau:

*** Nhiệm kỳ 2020-2025:**

- Phiên họp thứ 01 ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 12/02/2025, thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Phiên họp thứ 02 ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 24/03/2025 thống nhất thông qua một số nội dung trình bày tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

*** Nhiệm kỳ 2025-2030:**

- Phiên họp thứ 01 ban hành Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT ngày 16/04/2025, thống nhất kết quả bầu cử Chủ tịch HĐQT và Phó chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ IV (2025-2030).

- Phiên họp thứ 02 ban hành Nghị quyết số 19A/NQ-HĐQT ngày 21/04/2025 thống nhất Quỹ lương của Công ty năm 2025 và mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Phó chủ tịch HĐQT.

- Phiên họp thứ 03 ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 28/04/2025 thống nhất miễn nhiệm và bổ nhiệm một số chức danh quản lý của Công ty, cụ thể:

+) Quyết định số 21/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2025 Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại đối với bà: Đồng Thị Ánh.

+) Quyết định số 22/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2025 Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Thị Nại đối với Ông: Trương Thanh Bình.

+) Quyết định số 23/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2025 Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị Công ty đối với bà: Đồng Thị Ánh.

+) Quyết định số 24/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2025 Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc Công ty đối với ông: Trương Thanh Bình.

- Phiên họp thứ 04 ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 08/05/2025 Thống nhất mức tiền lương của Ban điều hành Công ty áp dụng từ ngày 01/05/2025.

- Phiên họp thứ 05 ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 12/05/2025 Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Công ty tổ chức thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng vay vốn và các văn bản có liên quan với Ngân hàng thương mại phù hợp với quy định của pháp luật.

- Phiên họp thứ 6 ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 31/05/2025 Thống nhất đề cử ông Lâm Duy Việt chủ tịch HĐQT của Công ty là người đại diện phần vốn của Công ty tại Công ty Cổ phần Tân Cảng Miền Trung và đề cử ông Lâm Duy Việt tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty CP Tân Cảng miền trung.

- Phiên họp thứ 7 ban hành Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 11/08/2025 thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền.

- Phiên họp thứ 8 ngày 01/10/2025 rà soát khả năng thực hiện kế hoạch kinh doanh 2025, cấp giới hạn tín dụng, vay vốn và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng Viettinbank.

Các Nghị quyết hội đồng quản trị được ban hành trên cơ sở Thành viên HĐQT thống nhất thông qua với tỷ lệ tuyệt đối. Căn cứ nội dung Nghị Quyết, Chủ tịch HĐQT đã triển khai đề BDH tổ chức điều hành hoạt động của Công ty đạt kết quả tốt nhất và phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Nguyễn Hoàng Lam	Trưởng Ban kiểm soát	16/04/2025
2	Võ Thị Thu Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	16/04/2025
3	Phan Thị Kim Toàn	Thành viên Ban kiểm soát	16/04/2025

1. Nguyễn Hoàng Lam - Trưởng Ban kiểm soát

- Ngày sinh: 28/11/1978 - Nơi sinh: Quy Nhơn, Bình Định - Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ chuyên môn: Kế toán

- Quá trình công tác:

o 01/2015 – 09/03/2018: Kế toán trưởng tại Xí nghiệp Chế biến Gỗ lâm sản XK Pisico (trực thuộc Tổng Công ty Pisico Bình Định - CTCP)

- 10/03/2018 – 30/06/2018: Phó phòng Tài chính - Kế toán tại Tổng Công ty Pisico Bình Định - CTCP

- 01/07/2018 – nay: Kế toán trưởng tại Tổng Công ty Pisico Bình Định - CTCP

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Kế toán trưởng tại Tổng Công ty Pisico Bình Định - CTCP
- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

2. Võ Thị Thu Hiền - Thành viên Ban kiểm soát

- **Ngày sinh:** 21/12/1978

- **Nơi sinh:** An Nhơn, Bình Định

- **Quốc tịch:** Việt Nam

- **Trình độ chuyên môn:** Kế toán

- **Quá trình công tác:**

- 2001 – nay: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tại Công ty CP Cảng Thị Nại

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính tại Công ty CP Cảng Thị Nại

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 4.700 cổ phiếu, chiếm 0,067% vốn điều lệ

- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

3. Phan Thị Kim Toàn - Thành viên Ban kiểm soát

- **Ngày sinh:** 28/11/1990

- **Nơi sinh:** Phú Mỹ, Bình Định

- **Quốc tịch:** Việt Nam

- **Trình độ chuyên môn:** Kế toán

- **Quá trình công tác:**

- 06/2021 – nay: Kế toán trưởng tại Công ty TNHH TM Ánh Vy

- **Chức vụ nắm giữ hiện nay:** Kế toán trưởng tại Công ty TNHH TM Ánh Vy

- **Số cổ phiếu sở hữu cá nhân:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- **Đại diện phần vốn:** 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát: **Các cuộc họp Ban Kiểm soát:**

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Hoàng Lam	2	2/3	100%	Bỏ nhiệm ngày 16/04/2025
2	Võ Thị Thu Hiền	3	3/3	100%	
3	Phan Thị Kim Toàn	3	3/3	100%	
4	Nguyễn Hoàng Hải	1	1/3	100%	Miễn nhiệm ngày 16/04/2025

- **Nội dung và kết quả của các cuộc họp:** Trong năm 2025 Ban kiểm soát họp 3 lần, với các nội dung cụ thể:

*** Nhiệm kỳ 2020-2025:**

Phiên họp thứ 1: Họp thông qua Biên bản thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

*** Nhiệm kỳ 2025-2030:**

Phiên họp thứ 1: Họp bầu trưởng Ban kiểm soát

Phiên họp thứ 2: Họp thông qua Biên bản thẩm định Báo cáo tài chính Bán niên năm 2025.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát):

			Năm 2025	Năm 2024
Ông Lâm Duy Việt	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Tiền lương	508.000.000	-
Bà Lâm Ánh Vy	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Tiền lương	109.533.000	372.000.000
	Phó Chủ tịch HĐQT	Tiền lương	423.333.000	-
Bà Đồng Thị Ánh	Phó Chủ tịch HĐQT	Thù lao	35.000.000	120.000.000
	Thành viên HĐQT	Thù lao	85.000.000	-
	Giám đốc	Tiền lương	115.000.000	345.000.000
	Cố vấn BĐH	Tiền lương	272.000.000	-
Ông Lâm Đình An	Thành viên HĐQT	Thù lao	24.500.000	84.000.000
	Phó Giám đốc	Tiền lương	325.750.000	293.250.000
Ông Nguyễn Hoàng Hải	Trưởng Ban kiểm soát	Thù lao	10.500.000	36.000.000
Ông Nguyễn Hoàng Lam	Trưởng Ban kiểm soát	Thù lao	34.000.000	-
Bà Võ Thị Thu Hiền	Thành viên BKS	Thù lao	28.250.000	24.000.000
Bà Phan Thị Kim Toàn	Thành viên BKS	Thù lao	28.250.000	24.000.000
Ông Nguyễn Văn Thi	Phó Giám đốc	Tiền lương	266.800.000	248.400.000
Ông Trương Thanh Bình	Giám đốc	Tiền lương	349.750.000	329.250.000
Bà Đồng Thị Quỳnh Hương	Phó Giám đốc	Tiền lương	337.750.000	329.250.000
Ông Nguyễn Ngọc Minh	Kế toán trưởng	Tiền lương	266.800.000	248.400.000
	Thư ký HĐQT	Thù lao	44.500.000	36.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	
1	Công ty TNHH TM Ánh Vy	Cty mẹ	5.349.078	75,34%	4.354.706	61,33%	Bán
2	Lâm Duy Việt	Chủ tịch HĐQT	216.960	3,06%	997.532	14,05%	Mua
3	Đông Thị Ánh	TV HĐQT	0	0%	106.500	1,5%	Mua
4	Lâm Đình An	Phó GD	0	0%	106.500	1,5%	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không phát sinh

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán : (Trích từ Báo cáo kiểm toán độc lập)

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

(Chi tiết cụ thể như Báo cáo tài chính năm 2025 đăng tải tại Website: thinaiport.vn hoặc cổng thông tin SGDCK Hà Nội).

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu NC, KT, Tký

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CHỦ TỊCH



Lâm Duy Việt